TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 361/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 20 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 375/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

1/. Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1972;
Nơi ĐKHKTT: Thôn Quỳnh Hoàng, xã Nam Sơn, huyện A, thành phố H1;
Tạm trú: Tổ 8, khu 9, phường Hồng Hà, tp. H, Q;
2/. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1972;
Nơi ĐKHKTT: Tổ 8, khu 9, phường Hồng Hà, tp. H Q;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Phương H;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Phương H có ba con chung là Lê Thiện T, sinh ngày 14/10/1994, Lê Tiến G, sinh ngày 26/5/2003 và Lê Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 05/10/2012. Cháu T đã trên 18 (mười tám) tuổi, sức khỏe hoàn toàn bình thường nên không đề cập giải quyết. Giao cháu Lê Tiến G và Lê Nguyễn Tiến Đ cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ

18 (mười tám)tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung: anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Phương H thống nhất tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: anh Lê Văn T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn theo sự thỏa thuận; trả lại cho anh T 150.000đ(một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà anh T đã nộp theo Biên lai số 0002946 ngày 22/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tp. H;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADS tp. H;
- UBND xã Nam Sơn, huyện A, tp H1;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Phương